

-	Hộp số Twindisc	Model: MG512 Đề lâu ngày không sử dụng	Cái	1
-	Hộp số Twindisc	Model: MG512 Đề lâu ngày không sử dụng	Cái	1
-	Hệ trục truyền động trung gian, gối đỡ, bạc cao su, chân vịt	Đề lâu ngày không sử dụng	Bộ	4
3	Hệ thống sinh hàn làm mát			
-	Sinh hàn máy chính	Đề lâu ngày không sử dụng	Hệ	2
-	Sinh hàn hộp số	Đề lâu ngày không sử dụng	Hệ	4
4	Hệ thống điều khiển ga số			
-	Hệ ga + số cơ khí	Đề lâu ngày không sử dụng	Hệ	2
5	Hệ thống lái			
-	Hệ thống lái cơ + thủy lực	Không có ty ben lái 100T (4 cái) Đề lâu ngày không sử dụng	Hệ	2
6	Hệ thống nhiên liệu			
-	Kết dự trữ	Kích thước: 3x1,2x1,5m dày 6mm	Cái	1
-	Kết trực nhật	Kích thước: 126cm x 75cm dày 10mm	Cái	1
-	Lọc dầu ly tâm		Hệ	1
-	Hệ thống dầu máy chính		Hệ	2
-	Hệ thống dầu máy phụ		Hệ	1
7	Hệ thống hút khô			
-	Hệ đường ống, van, khớp nối	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Hệ	1
8	Hệ thống cứu hỏa			
-	Cứu hỏa bằng nước			
-	Bơm điện	Công suất: 7,5 Kw Hư hỏng	Cái	2
-	Hệ đường ống, van, khớp nối	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Hệ	1
9	Hệ thống cứu sinh			
	Phao 12 người	Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	cái	8
10	Hệ thống điện			
-	Hệ thống tủ điện, dây dẫn..	Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Hệ	1
-	Biến thế sạc	Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	1
-	Biến thế sạc	Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	1

-	Bình Ấc quy			
	Máy chính	Công suất: 200A Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
	Hệ thống lái	Công suất: 200A Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
11	Hệ thống chiếu sáng			
-	Hệ chiếu sáng	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Hệ	1
-	Pha mở bàn	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
12	Hệ thống đèn tín hiệu, âm hiệu			
-	Đèn pha luồng	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2
-	Đèn cột	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	8
-	Đèn mạn	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
-	Còi điện	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2
13	Hệ thống neo, chằng buộc			
-	Tời neo	Để lâu ngày không sử dụng	Cái	2
-	Neo	Để lâu ngày không sử dụng	Cái	2
-	Cáp, xích neo	Để lâu ngày không sử dụng	Sợi	2
-	Cáp buộc phà	Để lâu ngày không sử dụng	Sợi	4
-	Cột bích	Để lâu ngày không sử dụng	Cái	8
-	Lan can, rào chắn mở bàn	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ, cục bộ	Hệ	1
14	Mỏ bàn, nâng hạ mỏ bàn			
-	Mỏ bàn	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ, cục bộ	Cái	2
-	Hệ trụ, cáp, poly, đối trọng..	Để lâu ngày không sử dụng	Hệ	2

-	Rào chắn mở bàn	Đề lâu ngày không sử dụng	Cái	2
-	Hệ nâng hạ cơ khí	Hư hỏng	Hệ	2
-	Hệ nâng hạ thủy lực	Hư hỏng	Hệ	2
15	Các dụng cụ - thiết bị khác			
-	Thùng rác có bánh xe	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	cái	2

Phà A100: Số đăng ký AG-10348, đưa vào sử dụng năm 1975, ngưng hoạt động vào tháng 12/2019 do hết niên hạn sử dụng và đang neo đậu tại Bến Phà Đình Khao thuộc Xã Bình Hòa Phước, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long.

Stt	Danh mục	Tình trạng	Đvt	Khối lượng
1	Vỏ phà A100	Mục rỉ, hết niên hạn sử dụng. Hiện đang neo đậu tại Bến phà Đình Khao	Phà	1
2	Hệ thống động lực			
-	Máy chính 1	Model: GM8V71 Công suất: 239 CV Đề lâu ngày không sử dụng	Máy	1
-	Máy chính 2	Model: GM8V71 Công suất: 239 CV Đề lâu ngày không sử dụng	Máy	1
-	Hệ trục truyền động trung gian, gối đỡ, bạc ba bit, kết nhớt, chân vịt	Đề lâu ngày không sử dụng	Bộ	4
3	Hệ thống sinh hàn làm mát			
-	Sinh hàn máy chính	Hư hỏng	Hệ	2
-	Sinh hàn hộp số	Hư hỏng	Hệ	2
4	Hệ thống điều khiển ga số			
-	Hệ ga + số cơ khí	Đề lâu ngày không sử dụng	Hệ	2
5	Hệ thống lái			
-	Hệ thống lái cơ + thủy lực	Không có ty ben lái 100T (4 cái)	Hệ	2
6	Hệ thống nhiên liệu			
-	Két dự trữ	Kích thước: 3x1,5x1,2m dày 6mm	Cái	1
-	Két trực nhật	Kích thước: 1,25x1x1,2m dày 6mm	Cái	1
-	Máy lọc dầu ly tâm	Hư hỏng	Cái	1
-	Bơm lắc tay	Hư hỏng	Cái	1
-	Hệ thống dầu máy chính	Hư hỏng	Hệ	2
-	Hệ thống dầu máy phụ	Hư hỏng	Hệ	1
7	Hệ thống hút khô			

-	Bơm điện	Công suất: 7,5 Kw Hư hỏng	Cái	1
-	Hệ đường ống, van, khớp nối		Hệ	1
8	Hệ thống cứu hỏa			
-	Cứu hỏa bằng nước	Đề lâu ngày không sử dụng		
-	Hệ đường ống, van, khớp nối	Đề lâu ngày không sử dụng	Hệ	1
-	Cứu hỏa bằng CO2	Đề lâu ngày không sử dụng		
9	Hệ thống cứu sinh			
-	Phao bè 12 người	Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	cái	15
10	Hệ thống điện			
-	Hệ thống tủ điện, dây dẫn..		Hệ	1
-	Ổn áp	Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2
-	Ắc quy			
	Hệ thống lái	Công suất: 200A Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
	Máy chính	Công suất: 200A Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
11	Hệ thống chiếu sáng			
-	Hệ chiếu sáng	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Hệ	1
-	Pha mở bàn	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
12	Hệ thống đèn tín hiệu, âm hiệu			
-	Đèn pha luồng	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2
-	Đèn cột	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	8
-	Đèn mạn	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4

-	Còi điện	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2
13	Hệ thống neo, chằng buộc			
-	Tời neo	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2
-	Neo	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2
-	Cáp, xích neo	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Sợi	2
-	Cáp buộc phà	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Sợi	4
-	Cột bích	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	8
-	Lan can, rào chắn mỏ bàn	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Hệ	1
14	Mỏ bàn, nâng hạ mỏ bàn			
-	Mỏ bàn	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2
-	Hệ trụ, cáp, poly, đối trọng..	Đề lâu ngày không sử dụng	Hệ	2
-	Rào chắn mỏ bàn	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2
-	Hệ nâng hạ cơ khí	Hư hỏng	Hệ	2
-	Hệ nâng hạ thủy lực	Hư hỏng	Hệ	2
-	Bơm nâng hạ	Model: JP20 Hư hỏng	cái	2

Phà S100: Số đăng ký AG-06152, đưa vào sử dụng năm 1973, ngưng hoạt động vào tháng 12/2019 do hết niên hạn sử dụng và đang neo đậu tại Bến Phà Đình Khao thuộc Xã Thanh Đức, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long.

Stt	Danh mục	Tình trạng	Đvt	Khối lượng
1	Vỏ phà S100	Mục rỉ, hết niên hạn sử dụng. Hiện đang neo đậu tại Bến phà Đình Khao	Phà	1
2	Hệ thống động lực			
-	Máy chính 1	Model: GM8V71 Công suất: 239 CV Đề lâu ngày không sử dụng	Máy	1

-	Máy chính 2	Model: GM8V71 Công suất: 239 CV Đề lâu ngày không sử dụng	Máy	1
-	Hệ trục truyền động trung gian, gối đỡ, bạc cao su, chân vịt	Đề lâu ngày không sử dụng	Bộ	4
3	Hệ thống sinh hàn làm mát			
-	Sinh hàn máy chính	Hư hỏng	Hệ	2
-	Sinh hàn hộp số	Hư hỏng	Hệ	4
4	Hệ thống điều khiển ga số			
-	Hệ ga + số cơ khí		Hệ	2
5	Hệ thống lái			
-	Hệ thống lái cơ + thủy lực	Không có ty ben lái 100T (4 cái)	Hệ	2
6	Hệ thống nhiên liệu			
-	Két dự trữ	Kích thước: 3x1,2x1,46m dày 6mm	Cái	1
-	Két trực nhật	Kích thước: 150cm x 66cm dày 10mm	Cái	1
-	Bơm lắc tay	Hư hỏng	Cái	1
-	Hệ thống dầu máy chính		Hệ	2
-	Hệ thống dầu máy phụ		Hệ	1
7	Hệ thống hút khô			
-	Bơm điện	Công suất: 7,5 Kw Hư hỏng	Cái	1
-	Hệ đường ống, van, khớp nối		Hệ	1
8	Hệ thống cứu hỏa			
-	Cứu hỏa bằng nước			
-	Hệ đường ống, van, khớp nối		Hệ	1
9	Hệ thống cứu sinh			
-	Phao 12 người	Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	cái	8
10	Hệ thống điện			
-	Máy phát điện	Hiệu: Deutz Công suất: 30KW Đề lâu ngày không sử dụng	Cái	1
-	Hệ thống tủ điện, dây dẫn..		Hệ	1
-	Ổn áp	Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	1
-	Ắc quy			

	Hệ thống lái	Công suất: 200A Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
	Máy chính	Công suất: 200A Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2
11	Hệ thống chiếu sáng			
-	Hệ chiếu sáng	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Hệ	1
-	Pha mở bàn	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
12	Hệ thống đèn tín hiệu, âm hiệu			
-	Đèn pha luồng	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2
-	Đèn cột	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	8
-	Đèn mạn	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
-	Còi điện	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2
13	Hệ thống neo, chằng buộc			
-	Tời neo	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2
-	Neo	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	1
-	Cáp, xích neo	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Sợi	2
-	Cáp buộc phà	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Sợi	4
-	Cột bích	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	8
-	Lan can, rào chắn mỏ bàn	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Hệ	1
14	Mỏ bàn, nâng hạ mỏ bàn			
-	Mỏ bàn	Hư hỏng	Cái	2
-	Hệ trụ, cáp, poly, đối	Đề lâu ngày không sử dụng	Hệ	2

	trọng..			
-	Rào chắn mở bàn	Hư hỏng	Cái	2
-	Hệ nâng hạ cơ khí	Hư hỏng	Hệ	2
-	Hệ nâng hạ thủy lực	Hư hỏng	Hệ	2
-	Bơm nâng hạ	Model: JP20 Hư hỏng	cái	2
15	Các dụng cụ - thiết bị khác			
-	Thùng rác có bánh xe	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2

Phà T100: Số đăng ký VL-15276, đưa vào sử dụng năm 1975, ngưng hoạt động vào tháng 12/2019 do hết niên hạn sử dụng và đang neo đậu tại Bến Phà Láng Sắt thuộc Xã Long Vĩnh, Huyện Duyên Hải, Tỉnh Trà Vinh.

Stt	Danh mục	Tình trạng	Đvt	Khối lượng
1	Vỏ phà T100	Mục rỉ, hư hỏng nặng, hết niên hạn sử dụng. Hiện đang neo đậu tại Bến phà Láng Sắt	Phà	1
2	Hệ thống động lực			
-	Máy chính 1	Model: GM8V71 Công suất: 239 CV Đề lâu ngày không sử dụng	Máy	1
-	Máy chính 2	Model: GM8V71 Công suất: 239 CV Đề lâu ngày không sử dụng	Máy	1
-	Hộp số Twindisc	Model: MG512 Đề lâu ngày không sử dụng	Cái	1
-	Hộp số Twindisc	Model: MG512 Đề lâu ngày không sử dụng	Cái	1
-	Hộp số Twindisc	Model: MG512 Đề lâu ngày không sử dụng	Cái	1
-	Hộp số Twindisc	Model: MG512 Đề lâu ngày không sử dụng	Cái	1
-	Hệ trục truyền động trung gian, gối đỡ, trục chân vịt, chân vịt..	Đề lâu ngày không sử dụng	Bộ	4
3	Hệ thống sinh hàn làm mát			
-	Sinh hàn máy chính		Hệ	2
-	Sinh hàn hộp số		Hệ	4
4	Hệ thống điều khiển ga số			

-	Hệ ga + số cơ khí		Hệ	2
5	Hệ thống lái			
-	Hệ thống lái cơ + thủy lực	Không có ty ben lái 100T (4 cái)	Hệ	2
6	Hệ thống nhiên liệu			
-	Két dự trữ	Kích thước: 3x1,5x1,2m dày 6mm	Cái	1
-	Két trực nhật	Kích thước: 1,25x1x1,2m dày 6mm	Cái	1
-	Hệ thống dầu máy chính		Hệ	2
-	Hệ thống dầu máy phụ		Hệ	1
7	Hệ thống hút khô			
-	Bơm điện	Công suất: 7,5 Kw Hư hỏng	Cái	1
-	Hệ đường ống, van, khớp nối		Hệ	1
8	Hệ thống cứu hỏa			
-	Cứu hỏa bằng nước		Hệ	1
-	Hệ đường ống, van, khớp nối		Hệ	1
-	Cứu hỏa bằng CO2	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0		
9	Hệ thống cứu sinh			
-	Phao 12 người	Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	cái	12
10	Hệ thống điện			
-	Máy phát điện		Cái	1
-	Hệ thống bảng điện, dây dẫn..		Hệ	1
-	Ắc quy			
	Hệ thống lái	Công suất: 200A Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
	Máy chính + máy phát điện	Công suất: 200A Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
11	Hệ thống chiếu sáng			
-	Hệ chiếu sáng	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Hệ	1
-	Pha mô bàn	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4

12	Hệ thống đèn tín hiệu, âm hiệu			
-	Đèn pha luồng	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2
-	Đèn cột	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	8
-	Đèn mạn	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
-	Còi điện	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2
13	Hệ thống neo, chằng buộc			
-	Tời neo	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2
-	Neo	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2
-	Cáp, xích neo	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Sợi	2
-	Cáp buộc phà	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Sợi	4
-	Cột bích	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	8
-	Lan can, rào chắn mỏ bàn	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Hệ	1
14	Mỏ bàn, nâng hạ mỏ bàn			
-	Mỏ bàn	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2
-	Hệ trụ, cáp, poly, đối trọng..	Để lâu ngày không sử dụng	Hệ	2
-	Rào chắn mỏ bàn	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2
-	Hệ nâng hạ cơ khí	Hư hỏng	Hệ	2
-	Hệ nâng hạ thủy lực	Hư hỏng	Hệ	2
	Bơm nâng hạ (hầm máy)	Model: JP20Hư hỏng	cái	2
	Hệ thống đường dẫn thủy lực	Hư hỏng	Hệ	1
15	Các dụng cụ - thiết bị khác			

-	Thùng rác	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	cái	2
---	-----------	---	-----	---

Phà A200: Số đăng ký AG-10376, đưa vào sử dụng năm 1975, ngưng hoạt động vào tháng 12/2019 do hết niên hạn sử dụng và đang neo đậu tại Bến Phà Đại Ngãi thuộc Thị trấn Đại Ngãi, Huyện Long Phú, Tỉnh Sóc Trăng.

Stt	Danh mục	Tình trạng	Đvt	Khối lượng
1	Vỏ phà A200	Mục rỉ cục bộ, hết niên hạn sử dụng. Hiện đang neo đậu tại Bến phà Đại Ngãi	Phà	1
2	Hệ thống động lực			
-	Máy chính 1	Model: GM12 Công suất: 340 CV Đề lâu ngày không sử dụng	Máy	1
-	Máy chính 2	Model: GM12 Công suất: 340 CV Đề lâu ngày không sử dụng	Máy	1
-	Hệ trục truyền động trung gian, gối đỡ, trục chân vịt, chân vịt..	Đề lâu ngày không sử dụng	Bộ	4
3	Hệ thống sinh hàn làm mát			
-	Sinh hàn máy chính		Hệ	2
-	Sinh hàn hộp số		Hệ	4
4	Hệ thống điều khiển ga số			
-	Hệ ga + số cơ khí		Hệ	2
5	Hệ thống lái			
-	Hệ thống lái cơ + thủy lực	Không có ty ben lái 200T (4 cái)	Hệ	2
6	Hệ thống nhiên liệu			
-	Két dự trữ	Kích thước: 6x1,5x1,5m dày 6mm	Cái	1
-	Két trục nhật	Kích thước: 1,25x1x1,2m dày 6mm	Cái	1
-	Máy lọc dầu	Hư hỏng	Cái	1
-	Hệ thống dầu máy chính		Hệ	2
-	Hệ thống dầu máy phụ		Hệ	2
7	Hệ thống hút khô			
-	Hệ đường ống, van, khớp nối		Hệ	1
8	Hệ thống cứu hỏa			
-	Cứu hỏa bằng nước			
-	Hệ đường ống, van, khớp nối	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Hệ	1
9	Hệ thống cứu sinh			

-	Phao bè 12 người	Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	cái	16
10	Hệ thống điện			
-	Hệ thống tủ điện, dây dẫn..		Hệ	1
-	Biển thể sọc	Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	cái	1
-	Biển thể sọc (cabin + hầm máy)	Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	cái	2
-	Ắc quy			
	Máy chính	Công suất: 200A Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
	Hệ thống lái	Công suất: 200A Hư hỏng, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
11	Hệ thống chiếu sáng			
-	Hệ chiếu sáng	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Hệ	1
-	Pha mô bàn	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
12	Hệ thống đèn tín hiệu, âm hiệu			
-	Đèn pha luồng	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2
-	Đèn cột	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	10
-	Đèn mạn	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	4
-	Còi điện	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	Cái	2
13	Hệ thống neo, chằng buộc			
-	Tời neo	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2
-	Neo	Đề lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2

-	Cáp, xích neo	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Sợi	2
-	Cáp buộc phà	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Sợi	4
-	Cột bích	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	8
-	Lan can, rào chắn mỏ bàn	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Hệ	1
14	Mỏ bàn, nâng hạ mỏ bàn			
-	Mỏ bàn	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2
-	Hệ trụ, cáp, poly, đối trọng..	Để lâu ngày không sử dụng	Hệ	2
-	Rào chắn mỏ bàn	Để lâu ngày không sử dụng Mục rỉ	Cái	2
-	Hệ nâng hạ cơ khí	Hư hỏng	Hệ	2
-	Hệ nâng hạ thủy lực	Để lâu ngày không sử dụng	Hệ	2
-	Bơm thủy lực	Model: JP20 Hư hỏng	cái	2
15	Các dụng cụ - thiết bị khác			
-	Thùng rác	Không còn sử dụng được nữa, hỏng hóc, do đó không có giá trị thu hồi, giá trị thu hồi = 0	cái	2

3. Thời điểm thẩm định giá: Tháng 08/2023.

4. Mục đích thẩm định giá: Làm cơ sở tham khảo phục vụ cho việc thanh lý bán đấu giá tài sản theo quy định pháp luật hiện hành.

5. Căn cứ pháp lý

a. Căn cứ pháp lý

- Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/06/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về lĩnh vực Thẩm định giá;
- Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/08/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá;
- Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/08/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá;
- Thông tư số 158/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 về việc ban hành Tiêu chuẩn thẩm định giá số 01, 02, 03, và 04;

- Thông tư số 28/2015/TT-BTC ngày 06/03/2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành 03 tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 05, 06 và 07;
- Thông tư số 126/2015/TT-BTC ngày 20/08/2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành 03 tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 08, 09 và 10;
- Thông tư số 145/2016/TT-BTC ngày 06/10/2016 của Bộ Tài chính về việc ban hành tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 11;
- Thông tư số 122/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 12;
- Thông tư số 06/2014/TT-BTC ngày 07/01/2014 của Bộ Tài chính về việc ban hành Tiêu chuẩn thẩm định giá số 13;
- Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định;
- Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;
- Quyết định số 57/1999/QĐ-TĐC ngày 11/03/1999 của Tổng Cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng về việc ban hành quy trình tạm thời thẩm định kỹ thuật thiết bị đã qua sử dụng.

b. Căn cứ pháp lý tài sản

- Quyết định số 961/QĐ-KQLĐBIV ngày 27/07/2023 của Khu Quản lý đường bộ IV về việc lựa chọn tư vấn thực hiện thẩm định giá tài sản Các phà L100, A100, S100, T100, A200 hết niên hạn sử dụng;
- Biên bản kiểm kê tài sản các phà L100, A100, S100, T100, A200;
- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 09891/ĐK ngày 08/12/2006 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh An Giang cấp;
- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 10348/ĐK ngày 08/12/2006 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh An Giang cấp;
- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 06152/ĐK ngày 08/12/2006 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh An Giang cấp;
- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 0164/ĐK2019 ngày 14/08/2019 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Vĩnh Long cấp;
- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 10376/ĐK ngày 22/12/2006 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh An Giang cấp;
- Công văn số 179/CPVC-KHKTVT ngày 06/04/2023 của Cụm phà Vàm Cống về việc đề nghị giữ lại các thiết bị máy móc trên 8 phà G100, O100, I100, A100, S100, T100, L100, A200 hết niên hạn sử dụng;

- Thông tư số 65/2015/TT-BGTVT ngày 05/11/2015 của Bộ Giao thông Vận tải về việc Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sửa chữa phương tiện chuyên dùng trong công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa.

c. Căn cứ pháp lý khác

- Quyết định số 1691/QĐ-CQLĐBIV ngày 17/09/2021 của Cục Quản lý Đường bộ IV về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình mua sắm phà 100T thay thế phà S.100 hết niên hạn sử dụng.

- Dự toán mua sắm phà 100T.

- Dự toán mua sắm phà 200T.

6. Cơ sở giá trị của tài sản thẩm định giá

a. Cơ sở giá trị của thẩm định giá

Căn cứ vào mục đích thẩm định giá và đặc điểm của tài sản Thẩm định giá. EOI chọn cơ sở giá trị thị trường để thẩm định giá.

“Giá trị thị trường là mức giá ước tính của tài sản tại thời điểm, địa điểm thẩm định giá, giữa một bên là người mua sẵn sàng mua và một bên là người bán sẵn sàng bán, trong một giao dịch khách quan, độc lập, có đủ thông tin, các bên tham gia hành động một cách có hiểu biết, thận trọng và không bị ép buộc” (Tiêu chuẩn thẩm định giá số 02) được ban hành kèm theo Thông tư số 158/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 của Bộ Tài chính).

b. Các nguyên tắc thẩm định giá

- Nguyên tắc sử dụng tốt nhất và có hiệu quả nhất
- Nguyên tắc cung – cầu

7. Giả thiết và giả thiết đặc biệt

8. Cách tiếp cận và phương pháp thẩm định giá:

a. Cách tiếp cận:

“Cách tiếp cận từ thị trường là cách thức xác định giá trị của tài sản thẩm định giá thông qua việc so sánh tài sản thẩm định giá với các tài sản giống hệt hoặc tương tự đã có các thông tin về giá trên thị trường”. (Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam 08) được ban hành kèm theo Thông tư số 126/2015/TT-BTC ngày 20/08/2015 của Bộ Tài chính.

“Cách tiếp cận từ chi phí là cách thức xác định giá trị của tài sản thẩm định giá thông qua chi phí tạo ra một tài sản có chức năng, công dụng giống hệt hoặc tương tự với tài sản thẩm định giá và hao mòn của tài sản thẩm định giá”. (Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam 09) được ban hành kèm theo Thông tư số 126/2015/TT-BTC ngày 20/08/2015 của Bộ Tài chính.

b. Phương pháp thẩm định giá áp dụng:

Dựa trên cơ sở giá trị của Thẩm định giá là giá trị thị trường, hiện trạng và dữ liệu thông tin về tài sản thẩm định giá, chúng tôi sẽ sử dụng phương pháp so sánh và phương pháp chi phí để thẩm định giá trị tài sản.

“Phương pháp so sánh là phương pháp thẩm định giá, xác định giá trị của tài sản thẩm định giá dựa trên cơ sở phân tích mức giá của các tài sản so sánh để ước tính, xác định giá trị của tài sản thẩm định giá. Phương pháp so sánh thuộc cách tiếp cận từ thị trường”. (Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam 08) được ban hành kèm theo Thông tư số 126/2015/TT-BTC ngày 20/08/2015 của Bộ Tài chính.

“Phương pháp chi phí tái tạo là phương pháp thẩm định giá xác định giá trị của tài sản thẩm định giá dựa trên cơ sở chênh lệch giữa chi phí tái tạo ra tài sản giống hệt với tài sản thẩm định giá theo giá thị trường hiện hành và giá trị hao mòn của tài sản thẩm định giá”. Phương pháp chi phí tái tạo thuộc cách tiếp cận từ chi phí. (Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam 09) được ban hành kèm theo Thông tư số 126/2015/TT-BTC ngày 20/08/2015 của Bộ Tài chính.

9. Kết quả thẩm định giá

Trên cơ sở các tài liệu do khách hàng cung cấp, qua khảo sát thực tế hiện trạng tài sản, tham khảo giá các tài sản tương tự trên thị trường, với phương pháp thẩm định giá trên được áp dụng trong tính toán, Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn EOI – Việt Nam thông báo kết quả thẩm định giá trị tài sản *“Các phà L100, A100, S100, T100, A200 hết niên hạn sử dụng”* tại thời điểm nêu trên như sau:

Stt	Danh mục	Giá trị thẩm định giá (VNĐ)
1	Phà L100	1.320.000.000
2	Phà A100	1.290.000.000
3	Phà S100	1.270.000.000
4	Phà T100	1.250.000.000
5	Phà A200	2.130.000.000
	Tổng cộng	<u>7.260.000.000</u>

Bảng chữ: *Bảy tỷ, hai trăm sáu mươi triệu đồng.*

Ghi chú: *Giá thẩm định trên chưa bao gồm thuế GTGT, bên mua chịu các chi phí phát sinh (bốc xếp, vận chuyển và các chi phí liên quan...)*

10. Những điều khoản loại trừ và hạn chế của kết quả thẩm định giá

- Kết quả thẩm định giá được tính toán dựa trên các khảo sát giá và lập luận của Thẩm định viên, các phương pháp và các tiêu chuẩn thẩm định giá được áp dụng; kết quả tuy được tính toán khoa học, khách quan, hệ thống nhưng vẫn mang tính tương đối và là ý kiến chủ quan của đơn vị tư vấn cho khách hàng. Khách hàng và bên thứ ba phải có những hiểu biết nhất định về thẩm định giá khi sử dụng kết quả ghi trên báo cáo này.
- Thông tin trong Chứng thư này dựa trên những thông tin có sẵn được thu thập từ nhiều nguồn và đáng tin cậy. Các thông tin được đưa ra là ý kiến chuyên môn của đơn vị tư vấn dùng để tham khảo.
- Việc sử dụng thông tin trong Chứng thư này với mục đích thẩm định giá ghi tại Chứng thư được khách hàng đề nghị cung cấp dịch vụ thẩm định được cho rằng là đã hiểu rõ và đồng ý hoàn toàn với tất cả lập luận, phương pháp tính toán và kết quả trong Chứng thư.
- Do không trực tiếp là chủ tài sản nên mức giá tham khảo mà EOI nêu trong Chứng thư thẩm định giá được đưa ra tư vấn trong điều kiện không được trực tiếp đàm phán kỹ thuật, thương mại với bên mua.
- Kết quả thẩm định giá chỉ được sử dụng cho một mục đích thẩm định giá duy nhất theo yêu cầu của khách hàng đã được ghi tại Mục 4 của Chứng thư này. Khách hàng phải hoàn toàn chịu trách nhiệm khi sử dụng sai mục đích đã yêu cầu.
- Chứng thư thẩm định giá này không chứng thực quyền tài sản và không có giá trị thay thế các giấy tờ pháp lý có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.
- Chỉ bản chính, bản sao Chứng thư thẩm định giá do Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn EOI - Việt Nam (EOI) phát hành mới có giá trị.
- Chứng thư có hiệu lực khi và chỉ khi khách hàng hoàn thành nghĩa vụ tài chính cho EOI và hoàn tất các thủ tục về hợp đồng theo luật định. Trong trường hợp có khiếu nại về kết quả thẩm định giá, EOI chỉ chịu trách nhiệm giải quyết trong thời hạn có hiệu lực của chứng thư Thẩm định giá đã nêu trên.
- Khách hàng yêu cầu thẩm định giá và người đại diện (của Bên khách hàng) phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin liên quan đến đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, tính năng và tính pháp lý của danh sách tài sản cần thẩm định giá đã cung cấp cho Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn EOI - Việt Nam (EOI) tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá.
- Thẩm định viên không có trách nhiệm kiểm tra tính xác thực của thông tin trên bản sao của các giấy tờ liên quan đến tính chất pháp lý của tài sản yêu cầu thẩm định giá so với bản gốc.

- Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn EOI - Việt Nam (EOI) cam kết rằng quyền lợi và lợi ích của Thẩm định viên và những người tham gia thẩm định đến giá trị của tài sản thẩm định là không có. Trong quá trình thẩm định giá, không có bất cứ sự xung đột nào ảnh hưởng đến quá trình thẩm định cũng như kết quả thẩm định.

11. Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá

- Phạm vi sử dụng Chứng thư: Chứng thư thẩm định giá này chỉ cung cấp cho Khu Quản lý Đường bộ IV.

- Hiệu lực của Chứng thư: Chứng thư thẩm định giá này có hiệu lực trong thời gian 03 tháng kể từ ngày phát hành.

Chứng thư thẩm định giá được phát hành 04 bản chính bằng tiếng Việt tại Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn EOI - Việt Nam. Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn EOI - Việt Nam giữ 01 bản, khách hàng giữ 03 bản, có giá trị như nhau.

Mọi hình thức sao chép Chứng thư thẩm định giá không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn EOI - Việt Nam đều là hành vi vi phạm pháp luật.

**THẨM ĐỊNH VIÊN VỀ GIÁ
HÀNH NGHỀ**

**CÔNG TY TNHH THẨM ĐỊNH GIÁ
VÀ TƯ VẤN EOI – VIỆT NAM
Chủ tịch HĐQT**

Nguyễn Hữu Nhân
Số thẻ TĐV về giá: XIV19.2235

Trương Bá Thuận
Số thẻ TĐV về giá: VII11.658